

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 72 /2026/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2026

THÔNG TƯ**Quy định về hợp tác, liên kết đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp**

VĂN PHÒNG UBND TP HÀI PHÒNG

ĐẾN Số: 9493
Ngày: 09/09/2026Chuyển:
Số và ký hiệu HS:

Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 279/2026/NĐ-CP ngày 12 tháng 7 năm 2026 của Chính

phạm quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

ĐƠN VỊ

TRÍ

GIA

CT Đ.T.Trung

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên,

PCT TT L.A.Quân

X

PCT L.T.Kiên

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định về hợp tác,

PCT Đ.T.Đức

liên kết đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp.

PCT N.M.Hùng

X

PCT T.V.Quân

X

PCT H.M.Cường

X

Q.CVP N.H.Long

X

PCVP T.V.Thiện

PCVP N.T.Hùng

X

PCVP P.A.Tuấn

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

PCVP P.H.Hoàng

1

PCVP T.N.Hùng

1

P. NV&KT,GS

Thông tư này quy định về hợp tác, liên kết đào tạo trong giáo dục nghề

P. NC

nghiệp ở trong nước, bao gồm: hợp tác trong giáo dục nghề nghiệp; liên kết đào

P. NN&MT

tạo trong giáo dục nghề nghiệp; quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của các bên tham gia

P. TC

hợp tác, liên kết đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp và tổ chức thực hiện.

P. TH

P. VX

X

P. XD&CT

2. Thông tư này không điều chỉnh các hoạt động sau đây:

Ban TCDTP

a) Hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp có yếu tố

P. HC-QT

nước ngoài;

TTPVHCCTP

b) Hoạt động liên kết thực hiện chương trình đào tạo cấp văn bằng, chứng chỉ

TTHN&NKTP

Công TTĐTTP

cho người học theo phương thức đào tạo từ xa hoặc trực tiếp kết hợp đào tạo từ xa đối với ngành, nghề thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh; ngành Giáo dục mầm non và các ngành, nghề đào tạo đặc thù mà pháp luật chuyên ngành quy định phải tổ chức đào tạo trực tiếp;

c) Hoạt động liên kết để thành lập khoa, trung tâm hoặc đơn vị đào tạo chuyên môn đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan tham gia hợp tác hoặc liên kết đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp.



Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Hợp tác trong giáo dục nghề nghiệp* là việc cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục, cơ quan nhà nước, viện nghiên cứu, doanh nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức công nghệ trong nước phối hợp thực hiện một hoặc một số hoạt động trong quá trình đào tạo nhằm huy động, khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn lực của các bên để triển khai hoạt động đào tạo; ứng dụng nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo phục vụ hoạt động đào tạo; thực hành, thực tập, phát triển chương trình đào tạo, mô hình học tập, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ.

2. *Liên kết thực hiện chương trình đào tạo cấp văn bằng, chứng chỉ* là việc phối hợp giữa đơn vị chủ trì liên kết đào tạo và đơn vị phối hợp liên kết đào tạo cùng tham gia tổ chức thực hiện một phần hoặc toàn bộ chương trình đào tạo được quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 2 Điều 6 Luật Giáo dục nghề nghiệp để cấp văn bằng, chứng chỉ.

3. *Liên kết để thành lập khoa, trung tâm hoặc đơn vị đào tạo chuyên môn* là sự phối hợp giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo quy định tại Điều 7 Luật Giáo dục nghề nghiệp, tổ chức giáo dục, doanh nghiệp trong nước để thành lập khoa, trung tâm hoặc đơn vị đào tạo chuyên môn thuộc cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

4. *Đơn vị chủ trì liên kết đào tạo* là cơ sở giáo dục nghề nghiệp được phép đào tạo ngành, nghề liên kết theo quy định; chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, người học và xã hội về quá trình tổ chức đào tạo, chất lượng đào tạo và cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học.

5. *Đơn vị phối hợp liên kết đào tạo* là cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo quy định tại Điều 7 Luật Giáo dục nghề nghiệp, tổ chức giáo dục, doanh nghiệp trong nước có đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị, đội ngũ nhà giáo hoặc chuyên gia đáp ứng yêu cầu tham gia thực hiện chương trình đào tạo theo thỏa thuận trong hợp đồng liên kết.

Chương II

HỢP TÁC TRONG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Điều 4. Nguyên tắc thực hiện hoạt động hợp tác

1. Thực hiện trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng, tôn trọng quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình của các bên; bảo đảm công khai, minh bạch trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các bên tham gia; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người học và các bên có liên quan.

th

3. Bảo đảm mục tiêu đào tạo, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng lao động và phát triển nguồn nhân lực.

4. Bảo đảm thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, phòng cháy và chữa cháy, bảo vệ môi trường và các quy định khác có liên quan.

5. Trường hợp hoạt động hợp tác đào tạo có sử dụng tài sản công thì phải tuân thủ quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; bảo đảm phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Điều 5. Nội dung và hình thức hợp tác

1. Nội dung hợp tác trong giáo dục nghề nghiệp bao gồm:

- a) Hợp tác trong phát triển chương trình đào tạo, mô hình học tập;
- b) Hợp tác trong tổ chức thực hành, thực tập;
- c) Hợp tác trong quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ đào tạo;
- d) Hợp tác bồi dưỡng, cập nhật kỹ năng nghề cho người học; bồi dưỡng, cập nhật, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng thực hành và tiếp cận công nghệ mới cho nhà giáo;
- đ) Hợp tác ứng dụng nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo phục vụ hoạt động đào tạo, phát triển kỹ năng nghề và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực;
- e) Hợp tác triển khai hoạt động đào tạo gắn với nhu cầu sử dụng lao động, đặt hàng đào tạo, tiếp nhận người học thực hành, thực tập, hỗ trợ tuyển dụng và giới thiệu việc làm cho người học.

2. Hoạt động hợp tác được thực hiện thông qua thỏa thuận hoặc hợp đồng hợp tác bằng văn bản phù hợp với nội dung, phạm vi hợp tác theo quy định của pháp luật.

3. Nhà nước khuyến khích doanh nghiệp tham gia hợp tác với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp gắn với nhu cầu sử dụng lao động theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Yêu cầu trong hợp tác

1. Các bên tham gia hợp tác phải bảo đảm:

- a) Được thành lập và hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật;
- b) Có chức năng, nhiệm vụ hoặc lĩnh vực hoạt động chuyên môn phù hợp với nội dung hợp tác;
- c) Có nhân lực, cơ sở vật chất, thiết bị hoặc các điều kiện cần thiết khác đáp ứng yêu cầu của nội dung hợp tác;
- d) Không thuộc trường hợp bị đình chỉ, giải thể, phá sản hoặc bị cấm thực hiện hoạt động liên quan đến nội dung hợp tác theo quy định của pháp luật;

đ) Chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, điều kiện bảo đảm chất lượng và các nội dung đã cam kết trong quá trình thực hiện hoạt động hợp tác đào tạo.

2. Đối với hợp tác trong phát triển chương trình đào tạo, mô hình học tập theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 5 của Thông tư này, các bên tham gia hợp tác phải bảo đảm nội dung hợp tác phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra và các yêu cầu khác (nếu có) của chương trình đào tạo. Trường hợp chương trình đào tạo có chuẩn chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành thì phải phù hợp với chuẩn chương trình đó.

3. Đối với hợp tác trong tổ chức thực hành, thực tập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 của Thông tư này, các bên tham gia hợp tác phải bảo đảm:

a) Đội ngũ giảng viên, giáo viên, người dạy nghề tham gia giảng dạy, hướng dẫn thực hành, thực tập đáp ứng chuẩn nghề nghiệp, tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Nội dung thực hành, thực tập phù hợp với chương trình đào tạo;

c) Hoạt động thực hành, thực tập được cơ sở giáo dục nghề nghiệp quản lý, giám sát và đánh giá theo quy định.

4. Đối với hợp tác trong quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ đào tạo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 5 của Thông tư này, các bên tham gia hợp tác phải bảo đảm:

a) Cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ đào tạo đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo;

b) Việc hợp tác sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ đào tạo không làm thay đổi trách nhiệm của cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với việc tổ chức đào tạo và bảo đảm chất lượng đào tạo;

c) Việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan.

5. Đối với hợp tác bồi dưỡng, cập nhật kỹ năng nghề cho người học; bồi dưỡng, cập nhật, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng thực hành và tiếp cận công nghệ mới cho nhà giáo theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 5 của Thông tư này, các bên tham gia hợp tác phải bảo đảm:

a) Nội dung bồi dưỡng, cập nhật đối với người học phù hợp với chương trình đào tạo, yêu cầu về kỹ năng nghề và nhu cầu thực tế; đối với nhà giáo phù hợp với yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng thực hành và sự phát triển của kỹ thuật, khoa học công nghệ;

b) Hoạt động bồi dưỡng, cập nhật được tổ chức phù hợp với đối tượng tham gia, nội dung, mục tiêu và điều kiện thực tế của các bên;

c) Kết quả bồi dưỡng, cập nhật được quản lý, sử dụng, hoặc công nhận theo quy định của pháp luật.

6. Đối với hợp tác ứng dụng nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo phục vụ hoạt động đào tạo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 5 của Thông tư này, các bên tham gia hợp tác thực hiện theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và phát luật có liên quan.

7. Đối với hợp tác triển khai hoạt động đào tạo gắn với nhu cầu sử dụng lao động, thực hành, thực tập, hỗ trợ tuyển dụng và giới thiệu việc làm cho người học theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 5 của Thông tư này, các bên tham gia hợp tác phải bảo đảm:

a) Nội dung hợp tác phù hợp với nhu cầu sử dụng lao động và yêu cầu kỹ năng nghề của doanh nghiệp. Trường hợp hợp tác dưới hình thức triển khai hoạt động đào tạo để cấp văn bằng, chứng chỉ hoặc thành lập khoa, trung tâm hoặc đơn vị đào tạo chuyên môn thì phải thực hiện liên kết đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp theo quy định tại Chương III Thông tư này;

b) Trường hợp người học trực tiếp tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh hoặc làm ra sản phẩm tại doanh nghiệp thì chế độ hỗ trợ, tiền công hoặc quyền lợi của người học phải được thỏa thuận cụ thể theo quy định của pháp luật.

8. Hoạt động hợp tác đào tạo đối với ngành, nghề đào tạo đặc thù phải tuân thủ các quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan.

Chương III

LIÊN KẾT ĐÀO TẠO TRONG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Mục 1

LIÊN KẾT THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CẤP VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ CHO NGƯỜI HỌC

Điều 7. Nguyên tắc liên kết thực hiện chương trình đào tạo

1. Liên kết thực hiện chương trình đào tạo cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 41 Luật Giáo dục nghề nghiệp; đồng thời bảo đảm công khai, minh bạch trong việc tổ chức thực hiện, quản lý người học và xác định trách nhiệm của các bên tham gia liên kết.

2. Hoạt động liên kết phải bảo đảm mục tiêu, chuẩn đầu ra và các yêu cầu khác (nếu có) của chương trình đào tạo; bảo đảm chất lượng đào tạo theo quy định của pháp luật.

3. Các bên tham gia liên kết đào tạo phải phân định rõ trách nhiệm trong tuyển sinh, tổ chức đào tạo, quản lý người học, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, công nhận tốt nghiệp và cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học theo quy định.

4. Hoạt động liên kết đào tạo phải bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người học trong suốt quá trình học tập và sau khi tốt nghiệp theo quy định của pháp luật.

th

tổ chức đào tạo khi không bảo đảm điều kiện tối thiểu về chương trình, đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị theo quy định.

Điều 8. Phương thức tổ chức liên kết thực hiện chương trình đào tạo

1. Liên kết thực hiện chương trình đào tạo cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học được tổ chức theo một trong các phương thức đào tạo theo quy định tại quy chế đào tạo đối với các trình độ của giáo dục nghề nghiệp do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2. Căn cứ quy chế đào tạo đối với các trình độ của giáo dục nghề nghiệp, mục tiêu, chuẩn đầu ra và các yêu cầu khác (nếu có) của chương trình đào tạo, đặc thù ngành, nghề đào tạo và các điều kiện bảo đảm chất lượng theo quy định của pháp luật, các bên tham gia liên kết đào tạo thỏa thuận lựa chọn phương thức tổ chức thực hiện chương trình đào tạo và xác định trách nhiệm của từng bên trong hợp đồng liên kết đào tạo.

Điều 9. Tổ chức liên kết thực hiện chương trình đào tạo

1. Đơn vị chủ trì liên kết đào tạo chủ trì, phối hợp với đơn vị phối hợp liên kết đào tạo xây dựng kế hoạch tổ chức liên kết thực hiện chương trình đào tạo; chuẩn bị và bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị, đội ngũ nhà giáo và các điều kiện bảo đảm chất lượng khác theo quy định của pháp luật để tổ chức thực hiện chương trình đào tạo; chịu trách nhiệm toàn diện về chất lượng đào tạo, công nhận tốt nghiệp và cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học theo quy định của pháp luật.

2. Đơn vị phối hợp liên kết đào tạo tham gia tổ chức đào tạo theo thỏa thuận với đơn vị chủ trì, tương ứng với điều kiện về chương trình, đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị, môi trường thực hành, thực tập; chịu trách nhiệm về chất lượng nội dung, thời lượng đào tạo và các nhiệm vụ được phân công theo thỏa thuận trong hợp đồng liên kết đào tạo.

3. Việc tuyển sinh liên kết thực hiện chương trình đào tạo phải:

a) Số lượng tuyển sinh liên kết phải được xác định trong kế hoạch tuyển sinh của đơn vị chủ trì liên kết đào tạo và thực hiện theo quy định của pháp luật về tuyển sinh và tổ chức đào tạo;

b) Bảo đảm công khai, minh bạch thông tin về chương trình, văn bằng, chứng chỉ, địa điểm, hình thức, phương thức tổ chức đào tạo, điều kiện học tập, học phí và các khoản thu khác theo quy định đối với người học;

c) Thực hiện theo quy định về tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp.

4. Công tác quản lý người học trong quá trình liên kết đào tạo được thực hiện theo quy định của pháp luật về công tác học sinh, sinh viên trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp và quy chế nội bộ của đơn vị chủ trì liên kết đào tạo.

#

5. Việc tổ chức liên kết thực hiện chương trình đào tạo phải trong phạm vi ngành, nghề, địa điểm đào tạo và phương thức tổ chức đào tạo đã được cấp phép hoặc đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật. Trường hợp liên kết thực hiện chương trình đào tạo theo phương thức đào tạo từ xa hoặc đào tạo trực tiếp kết hợp đào tạo từ xa, đơn vị chủ trì liên kết đào tạo và đơn vị phối hợp liên kết đào tạo phải bảo đảm các điều kiện về hạ tầng công nghệ thông tin, học liệu, hệ thống quản lý học tập, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và các điều kiện bảo đảm chất lượng khác theo quy định của pháp luật; bảo đảm thực hiện đầy đủ các nội dung đào tạo thực hành, thực tập và các yêu cầu về chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

Điều 10. Hợp đồng liên kết thực hiện chương trình đào tạo

1. Hoạt động liên kết thực hiện chương trình đào tạo cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học được thực hiện trên cơ sở hợp đồng liên kết đào tạo bằng văn bản giữa đơn vị chủ trì và đơn vị phối hợp liên kết đào tạo.

2. Hợp đồng liên kết đào tạo gồm tối thiểu các nội dung sau:

a) Tên chương trình, ngành, nghề, trình độ và thời gian đào tạo; hình thức, phương thức tổ chức đào tạo; địa điểm đào tạo;

b) Chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra; phân công trách nhiệm biên soạn, cập nhật chương trình, tài liệu, ngân hàng đề kiểm tra, thi, đánh giá;

c) Điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo: đội ngũ nhà giáo; cơ sở vật chất, thiết bị; hệ thống công nghệ thông tin và hạ tầng đào tạo từ xa (nếu có);

d) Kế hoạch và tiến độ tổ chức đào tạo; phương thức phối hợp trong quản lý, hỗ trợ người học;

đ) Phân công trách nhiệm trong kiểm tra, đánh giá, công nhận kết quả học tập, công nhận tốt nghiệp và cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học;

e) Cơ chế tài chính thực hiện hợp đồng liên kết đào tạo; quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị, tài sản tham gia liên kết đào tạo; quyền, trách nhiệm của các bên đối với tài sản và quyền sở hữu trí tuệ phát sinh trong quá trình thực hiện liên kết đào tạo (nếu có); cơ chế giải quyết tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng; nguyên tắc xử lý các vấn đề liên quan khi chấm dứt liên kết theo quy định của pháp luật;

g) Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của các bên tham gia liên kết đào tạo; trách nhiệm bảo đảm điều kiện an toàn lao động, vệ sinh lao động, môi trường thực hành, thực tập cho người học; trách nhiệm bồi thường, hỗ trợ và quy trình phối hợp xử lý khi xảy ra tai nạn lao động, sự cố mất an toàn hoặc các tình huống phát sinh liên quan đến người học, nhà giáo trong quá trình thực hiện liên kết đào tạo;

h) Nguyên tắc xử lý khi sửa đổi, bổ sung, gia hạn hoặc chấm dứt hợp đồng liên kết đào tạo trước thời hạn; trách nhiệm của từng bên trong đó xác định rõ trách nhiệm trong việc bảo đảm thực hiện chương trình đào tạo, bảo đảm quyền và lợi

ích hợp pháp của người học trong trường hợp chấm dứt hợp đồng liên kết đào tạo trước thời hạn.

3. Các nội dung khác có liên quan được các bên thỏa thuận trong hợp đồng liên kết đào tạo nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

Điều 11. Địa điểm tổ chức liên kết thực hiện chương trình đào tạo

1. Địa điểm tổ chức liên kết thực hiện chương trình đào tạo cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học là các địa điểm đào tạo thuộc phạm vi cấp phép của đơn vị chủ trì liên kết đào tạo đối với nhóm ngành, nhóm nghề tương ứng hoặc địa điểm thuộc quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hợp pháp của đơn vị phối hợp liên kết đào tạo hoặc các địa điểm đào tạo khác theo quy định của pháp luật.

2. Địa điểm tổ chức liên kết đào tạo phải bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, môi trường học tập và các điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Địa điểm tổ chức liên kết đào tạo phải được xác định rõ trong hợp đồng liên kết đào tạo và được công khai theo quy định.

4. Đơn vị chủ trì liên kết đào tạo chịu trách nhiệm quản lý hoạt động đào tạo tại địa điểm tổ chức liên kết đào tạo theo quy định của pháp luật.

Mục 2

LIÊN KẾT ĐỂ THÀNH LẬP KHOA, TRUNG TÂM HOẶC ĐƠN VỊ ĐÀO TẠO CHUYÊN MÔN

Điều 12. Liên kết để thành lập khoa, trung tâm hoặc đơn vị đào tạo chuyên môn

1. Cơ sở giáo dục nghề nghiệp được liên kết với cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp, tổ chức giáo dục, doanh nghiệp trong nước để thành lập khoa, trung tâm hoặc đơn vị đào tạo chuyên môn thuộc cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo quy định của pháp luật.

2. Việc liên kết thành lập khoa, trung tâm hoặc đơn vị đào tạo chuyên môn được thực hiện nhằm huy động, chia sẻ và khai thác hiệu quả nguồn lực của các bên về đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ và chuyên môn để:

- a) Tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp;
- b) Tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kỹ năng nghề;
- c) Nghiên cứu, phát triển chương trình đào tạo;
- d) Ứng dụng nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ hoạt động đào tạo;
- đ) Đầu tư, khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ đào tạo, thực hành, thực tập;

e) Thực hiện các hoạt động chuyên môn khác phục vụ đào tạo theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Yêu cầu khi thực hiện liên kết để thành lập khoa, trung tâm hoặc đơn vị đào tạo chuyên môn

1. Cơ sở giáo dục nghề nghiệp bảo đảm các yêu cầu sau:

a) Bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các bên tham gia liên kết;

b) Bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về tổ chức bộ máy, cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập (đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập), quản lý, sử dụng tài sản công, tài chính và sở hữu trí tuệ cùng các quy định pháp luật có liên quan;

c) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị, đội ngũ nhân sự phục vụ hoạt động đào tạo;

d) Không làm phát sinh pháp nhân mới và không làm thay đổi trách nhiệm của cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với việc tổ chức đào tạo, quản lý người học, cấp văn bằng, chứng chỉ và bảo đảm chất lượng đào tạo theo quy định của pháp luật; không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người học;

đ) Thực hiện đúng quy định của pháp luật về giáo dục nghề nghiệp và pháp luật có liên quan.

2. Nội dung liên kết để thành lập khoa, trung tâm hoặc đơn vị đào tạo chuyên môn phải được thể hiện bằng văn bản thỏa thuận hoặc hợp đồng giữa các bên, trong đó xác định rõ:

a) Mục tiêu, phạm vi và nội dung liên kết;

b) Chức năng, nhiệm vụ của khoa, trung tâm hoặc đơn vị đào tạo chuyên môn;

c) Trách nhiệm của các bên trong việc tổ chức hoạt động, quản lý tài chính, tài sản, nhân sự và cơ sở vật chất;

d) Cơ chế phối hợp quản lý và bảo đảm chất lượng đào tạo;

đ) Thời hạn liên kết và nguyên tắc xử lý khi chấm dứt liên kết;

e) Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của các bên tham gia liên kết.

Chương IV

QUYỀN, NGHĨA VỤ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN THAM GIA HỢP TÁC, LIÊN KẾT ĐÀO TẠO TRONG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Điều 14. Quyền của các bên tham gia hợp tác, liên kết đào tạo

1. Thỏa thuận việc thu học phí và các khoản thu khác (nếu có) của người học theo quy định của pháp luật; công khai, minh bạch các khoản thu trước khi tuyển sinh.

th

2. Trường hợp cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp hợp tác, liên kết đào tạo với doanh nghiệp thì các bên được thỏa thuận về chế độ tiền lương, tiền công, hỗ trợ hoặc quyền lợi hợp pháp khác đối với người học và nhà giáo tham gia hoạt động thực hành, thực tập hoặc hoạt động sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. Nội dung thỏa thuận phải được thể hiện trong thỏa thuận hoặc hợp đồng giữa các bên.

3. Thực hiện các quyền khác theo thỏa thuận hoặc hợp đồng giữa các bên và quy định của pháp luật.

Điều 15. Nghĩa vụ của các bên tham gia hợp tác

1. Thực hiện đầy đủ nội dung thỏa thuận hoặc hợp đồng hợp tác.
2. Bảo đảm điều kiện thực hiện hoạt động hợp tác theo quy định.
3. Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người học.

Điều 16. Nghĩa vụ của đơn vị chủ trì liên kết thực hiện chương trình đào tạo cấp văn bằng, chứng chỉ

1. Bảo đảm ngành, nghề đào tạo liên kết đã được cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo quy định của pháp luật.
2. Chủ trì thực hiện công tác tuyển sinh, tổ chức đào tạo, quản lý chương trình đào tạo và bảo đảm chất lượng đào tạo theo quy định.
3. Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, công nhận tốt nghiệp cho người học; quản lý hồ sơ người học và hồ sơ cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học sau khi hoàn thành chương trình đào tạo theo quy định.
4. Tổ chức rà soát, đánh giá việc đáp ứng các điều kiện thực hiện liên kết đào tạo theo quy định của pháp luật và hợp đồng liên kết đào tạo trước khi quyết định tuyển sinh; chỉ quyết định tuyển sinh khi bảo đảm đầy đủ các điều kiện thực hiện liên kết đào tạo.
5. Đơn vị chủ trì liên kết đào tạo có trách nhiệm công khai thông tin về hoạt động liên kết đào tạo trên trang thông tin điện tử của đơn vị theo quy định của pháp luật; đăng ký thông tin về hoạt động liên kết đào tạo vào hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành về giáo dục nghề nghiệp trước khi tuyển sinh, tổ chức đào tạo và cập nhật thông tin khi có thay đổi theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
6. Phối hợp với đơn vị phối hợp liên kết đào tạo trong việc tổ chức đào tạo, quản lý người học và bảo đảm điều kiện đào tạo theo nội dung hợp đồng liên kết đào tạo.
7. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng đào tạo và quyền, lợi ích hợp pháp của người học.

Handwritten mark

Điều 17. Nghĩa vụ của đơn vị phối hợp liên kết thực hiện chương trình đào tạo cấp văn bằng, chứng chỉ

1. Phối hợp với đơn vị chủ trì liên kết đào tạo chuẩn bị, duy trì các điều kiện bảo đảm chất lượng để tham gia tổ chức liên kết đào tạo theo nội dung đã thỏa thuận trong hợp đồng liên kết đào tạo.

2. Phối hợp tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, quản lý người học trong quá trình đào tạo theo nội dung đã thỏa thuận trong hợp đồng liên kết đào tạo.

3. Phối hợp theo dõi, giám sát việc tổ chức đào tạo và kịp thời phản ánh với đơn vị chủ trì các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện liên kết đào tạo.

4. Phối hợp xây dựng và tổ chức thực hiện quy định, quy trình về an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng cháy và chữa cháy trong quá trình tổ chức thực hành, thực tập; kịp thời xử lý hoặc phối hợp xử lý các sự cố phát sinh theo quy định của pháp luật.

5. Kịp thời thông báo cho đơn vị chủ trì liên kết đào tạo về các thay đổi liên quan đến cơ sở vật chất, thiết bị, đội ngũ hoặc các điều kiện bảo đảm chất lượng khác có ảnh hưởng đến việc thực hiện liên kết đào tạo.

6. Thực hiện các trách nhiệm khác theo nội dung hợp đồng liên kết đào tạo và quy định của pháp luật.

Điều 18. Nghĩa vụ của các bên trong liên kết để thành lập khoa, trung tâm hoặc đơn vị đào tạo chuyên môn

1. Cơ sở giáo dục nghề nghiệp có trách nhiệm:

a) Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành quyết định thành lập khoa, trung tâm hoặc đơn vị đào tạo chuyên môn theo quy định của pháp luật. Đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập, việc thành lập khoa, trung tâm hoặc đơn vị đào tạo chuyên môn thực hiện theo quy định của pháp luật về tổ chức bộ máy, cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định pháp luật có liên quan. Đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực, việc thành lập thực hiện theo quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và quy định của pháp luật có liên quan;

b) Tổ chức quản lý, điều hành hoạt động của khoa, trung tâm hoặc đơn vị đào tạo chuyên môn theo quy định của pháp luật và nội dung thỏa thuận hoặc hợp đồng liên kết;

c) Thực hiện công khai thông tin và cập nhật dữ liệu về hoạt động liên kết theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp, tổ chức giáo dục, doanh nghiệp trong nước tham gia liên kết để thành lập khoa, trung tâm hoặc đơn vị đào tạo chuyên môn có trách nhiệm:

a) Thực hiện đầy đủ các nội dung trong thỏa thuận hoặc hợp đồng liên kết;

b) Bảo đảm các điều kiện về nhân lực, cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ và các nguồn lực khác đã cam kết phục vụ hoạt động của khoa, trung tâm hoặc đơn vị đào tạo chuyên môn;

c) Phối hợp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong tổ chức hoạt động, quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực và bảo đảm chất lượng đào tạo theo nội dung đã thỏa thuận;

d) Thực hiện các quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm khác theo thỏa thuận, hợp đồng liên kết và quy định của pháp luật.

Điều 19. Trách nhiệm chung của các bên tham gia hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo

1. Ban hành hoặc hoàn thiện quy định nội bộ về tổ chức thực hiện hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp phù hợp với quy định tại Thông tư này và quy định của pháp luật có liên quan.

2. Tổ chức quản lý, theo dõi, giám sát việc thực hiện hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo theo quy định của pháp luật và nội dung thỏa thuận hoặc hợp đồng giữa các bên.

3. Thực hiện việc lưu trữ hồ sơ hợp tác, liên kết đào tạo và cung cấp thông tin, hồ sơ theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

4. Thực hiện công khai thông tin, cập nhật đầy đủ, kịp thời dữ liệu về hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo trên hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành về giáo dục nghề nghiệp theo quy định của pháp luật.

5. Hằng năm, trước ngày 15 tháng 01 của năm tiếp theo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp có hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo của năm trước (tính đến ngày 31 tháng 12) theo mẫu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này và gửi về cơ quan quản lý trực tiếp, Sở Giáo dục và Đào tạo nơi cơ sở giáo dục nghề nghiệp đặt trụ sở chính theo quy định về chế độ báo cáo. Trường hợp thông tin, dữ liệu của báo cáo đã được cập nhật đầy đủ trên hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành về giáo dục nghề nghiệp thì không phải báo cáo lại các nội dung, dữ liệu đã có trên hệ thống, trừ trường hợp phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

6. Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo theo quy định của pháp luật và phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân công hoặc thỏa thuận.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Kiểm tra, giám sát trong quản lý nhà nước đối với hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp

1. Cơ quan có thẩm quyền quản lý về giáo dục nghề nghiệp thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động hợp tác và liên kết đào tạo theo quy định của pháp luật.

2. Nội dung kiểm tra, giám sát bao gồm:

- a) Việc bảo đảm các điều kiện tổ chức hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo theo quy định của pháp luật;
- b) Việc tuyển sinh, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo; việc quản lý, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học;
- c) Việc bảo đảm chất lượng đào tạo, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, đội ngũ nhà giáo, an toàn lao động, vệ sinh lao động trong quá trình tổ chức đào tạo, thực hành, thực tập;
- d) Việc thực hiện thỏa thuận hợp tác hoặc hợp đồng liên kết đào tạo;
- đ) Việc thực hiện chế độ công khai, báo cáo, cập nhật dữ liệu, duy trì các điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người học theo quy định của pháp luật.

3. Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp và các tổ chức, cá nhân tham gia hợp tác, liên kết đào tạo có trách nhiệm cung cấp thông tin, hồ sơ liên quan phục vụ công tác kiểm tra, giám sát khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 21. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo nơi cơ sở giáo dục nghề nghiệp đặt trụ sở chính

- a) Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý;
- b) Tiếp nhận, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo (nếu có) liên quan đến hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo theo quy định của pháp luật;
- c) Tiếp nhận báo cáo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; quản lý, khai thác thông tin, dữ liệu về hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo thuộc phạm vi quản lý trên hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành về giáo dục nghề nghiệp theo quy định;
- d) Hằng năm, trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo, tổng hợp và gửi báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tình hình hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn của năm trước (tính đến ngày 31 tháng 12) theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này. Trường hợp thông tin, dữ liệu báo cáo đã được cập nhật đầy đủ trên hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành về giáo dục nghề nghiệp thì không phải báo cáo lại các nội dung, dữ liệu đã có trên hệ thống, trừ trường hợp theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

2. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo nơi đặt địa điểm tổ chức hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo

a) Theo dõi, kiểm tra việc tổ chức thực hiện hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phạm vi thẩm quyền;

b) Tiếp nhận, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo (nếu có) liên quan đến hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo trên địa bàn;

c) Quản lý, khai thác thông tin, dữ liệu về hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo trên địa bàn trên hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành về giáo dục nghề nghiệp theo quy định;

d) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo nơi cơ sở giáo dục nghề nghiệp đặt trụ sở chính trong việc quản lý, kiểm tra, xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo trên địa bàn.

Điều 22. Điều khoản chuyển tiếp

1. Thỏa thuận hợp tác, hợp đồng liên kết đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp đã ký kết và đang thực hiện trước ngày Thông tư này có hiệu lực mà phù hợp với quy định của pháp luật tại thời điểm ký kết thì tiếp tục thực hiện cho đến khi kết thúc thời hạn đã thỏa thuận, ký kết, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định của Thông tư này.

2. Trường hợp nội dung thỏa thuận hợp tác, hợp đồng liên kết đào tạo đang thực hiện có nội dung không phù hợp với quy định của Thông tư này thì các bên có trách nhiệm rà soát, sửa đổi, bổ sung trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành; việc sửa đổi, bổ sung không làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người học đang tham gia chương trình đào tạo.

3. Trong thời gian chưa sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều này, các bên phải có biện pháp bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người học và báo cáo cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về giáo dục nghề nghiệp tại địa phương.

Điều 23. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 10 năm 2026.

2. Thông tư này thay thế Thông tư số 05/2022/TT-BLĐTBXH ngày 05 tháng 04 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về liên kết tổ chức thực hiện chương trình đào tạo.

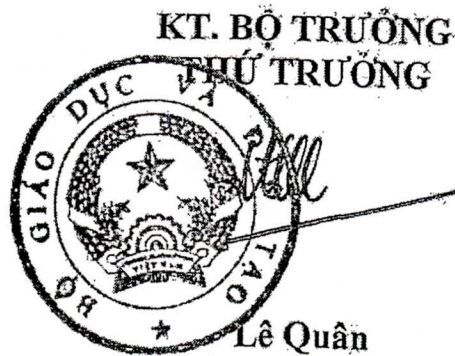
Điều 24. Trách nhiệm thi hành

1. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; Người đứng đầu các cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, tổ chức tham gia hoạt động hợp tác, liên kết và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm phản ánh về Bộ Giáo dục và Đào tạo để được xem xét, giải quyết./

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Hội đồng Quốc gia giáo dục và Phát triển nhân lực;
- Kiểm toán nhà nước;
- Cục KTVB&TCTHPL, Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng Bộ GDĐT;
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Công báo; Công TTĐT Chính phủ;
- Công PLQG; CSDLQG về VBQPPL;
- Công TTĐT Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, GDNNGDTX.



**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
VĂN PHÒNG**

SAO Y

Số: 36 / SY-VP

Hải Phòng, ngày 11 tháng 9 năm 2026

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND TP Đ.T.Đức;
- Các sở: GD&ĐT, VH&DL, NV, TC;
- Các trường: CĐ nghề HD, CĐ Kỹ thuật HP, CĐ Y tế HP;
- Các trường trung cấp trên địa bàn thành phố (do các Sở chủ quản sao gửi);
- Công TTĐT thành phố (đăng tải);
- Lưu: VT, L.T.Hiến.

**KT.CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Thanh Hùng

Phụ lục I

**BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG HỢP TÁC,
LIÊN KẾT ĐÀO TẠO TRONG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP**
(Dành cho cơ sở giáo dục nghề nghiệp)

(Kèm theo Thông tư số ~~72~~ /2026/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BC-...(2)..

....., ngày ... tháng ... năm 20.....

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo trong
giáo dục nghề nghiệp**

Kính gửi:.....

I. Thông tin chung

1. Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp
2. Địa chỉ trụ sở chính
3. Cơ quan quản lý trực tiếp
4. Loại hình cơ sở (công lập, tư thực, có vốn đầu tư nước ngoài...)
5. Thông tin liên hệ (điện thoại, email)
6. Hình thức hợp tác, liên kết đào tạo trong nước đang thực hiện:
 - Liên kết để thành lập khoa, trung tâm hoặc đơn vị đào tạo chuyên môn
 - Liên kết thực hiện chương trình đào tạo cấp văn bằng, chứng chỉ
 - Hợp tác khác (nêu rõ nội dung hợp tác theo quy định tại Thông tư này).

**II. Tình hình chung về thực hiện hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo
trong giáo dục nghề nghiệp**

1. Tình hình hợp tác đào tạo

Khái quát việc triển khai các hoạt động hợp tác đào tạo của đơn vị theo quy định tại Chương II của Thông tư, gồm:

- Phát triển chương trình đào tạo (nếu có);

- Tổ chức thực hành, thực tập (nếu có);
- Quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo (nếu có);
- Bồi dưỡng, cập nhật kỹ năng nghề (nếu có);
- Ứng dụng nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo phục vụ hoạt động đào tạo (nếu có);
- Hợp tác triển khai hoạt động đào tạo gắn với nhu cầu sử dụng lao động (nếu có);
- Các nội dung hợp tác khác (nếu có).
- Tổng hợp số liệu:

STT	Tên đơn vị hợp tác	Nội dung hợp tác	Tóm tắt kết quả hợp tác	Số lượt người tham gia (nếu có)	Ghi chú
...					

2. Tình hình liên kết đào tạo

Khái quát việc thực hiện liên kết đào tạo của đơn vị, gồm:

- Liên kết thực hiện chương trình đào tạo cấp văn bằng, chứng chỉ;
- Liên kết thành lập khoa, trung tâm hoặc đơn vị đào tạo chuyên môn.

Đánh giá việc bảo đảm điều kiện liên kết đào tạo; công tác tuyển sinh, tổ chức đào tạo, quản lý người học; thực hiện hợp đồng liên kết; công khai thông tin; cập nhật dữ liệu.

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng
1	Số khoa, trung tâm hoặc đơn vị đào tạo chuyên môn được thành lập thực hiện liên kết		
2	Số chương trình thực hiện liên kết đào tạo		
3	Đơn vị phối hợp liên kết, cụ thể: - ... - ...		
4	Tổng số người học tham gia (cụ thể theo từng chương trình thực hiện liên kết đào tạo): - ... - ...		

III. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được
2. Tồn tại, hạn chế
3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

IV. Khó khăn, vướng mắc

1. Khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, quy định pháp luật
2. Khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện

V. Kiến nghị, đề xuất

1. Kiến nghị, đề xuất đối với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền
2. Kiến nghị, đề xuất khác (nếu có).

Nơi nhận:

- Như trên...;
-;
- Lưu: VT, (9) A.xx (10)

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Phụ lục II

BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG HỢP TÁC, LIÊN KẾT ĐÀO TẠO TRONG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP (Dành cho Sở Giáo dục và Đào tạo nơi cơ sở giáo dục nghề nghiệp đặt trụ sở chính)

(Kèm theo Thông tư số **72** /2026/TT-BGDĐT ngày **28** tháng **8** năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BC-..(2)..

....., ngày ... tháng ... năm 20.....

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo trong
giáo dục nghề nghiệp**

Kính gửi:.....

I. Tình hình chung về hợp tác, liên kết đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp

1. Khái quát tình hình triển khai hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn

a) Tình hình triển khai hoạt động hợp tác trong giáo dục nghề nghiệp

b) Tình hình triển khai liên kết đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp

2. Chủ trương, định hướng của địa phương đối với hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp

3. Đánh giá chung về quy mô, phạm vi, lĩnh vực hợp tác, liên kết đào tạo và tác động đối với nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, phát triển nguồn nhân lực.

II. Kết quả thực hiện theo từng hình thức hợp tác, liên kết đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp

1. Về hợp tác trong giáo dục nghề nghiệp:

a) Hợp tác trong phát triển chương trình đào tạo, mô hình học tập;

b) Hợp tác trong tổ chức thực hành, thực tập;

c) Hợp tác trong quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ đào tạo;

d) Hợp tác bồi dưỡng, cập nhật kỹ năng nghề cho người học; cập nhật nâng cao kỹ năng thực hành, tiếp cận công nghệ mới cho nhà giáo;

đ) Hợp tác ứng dụng nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo phục vụ hoạt động đào tạo, phát triển kỹ năng nghề và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực;

e) Hợp tác triển khai hoạt động đào tạo gắn với nhu cầu sử dụng lao động, đặt hàng đào tạo, tiếp nhận người học thực hành, thực tập, hỗ trợ tuyển dụng và giới thiệu việc làm cho người học.

2. Về liên kết đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp

a) Về liên kết để thành lập khoa, trung tâm hoặc đơn vị đào tạo chuyên môn

b) Về liên kết thực hiện chương trình đào tạo cấp văn bằng, chứng chỉ

(có mẫu Biểu số liệu tổng hợp kèm theo)

III. Công tác quản lý nhà nước, kiểm tra, giám sát

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện của địa phương

2. Việc thực hiện chế độ báo cáo, cập nhật thông tin, dữ liệu theo quy định

3. Công tác kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm (nếu có).

IV. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được

2. Tồn tại, hạn chế

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế.

V. Khó khăn, vướng mắc

1. Khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, quy định pháp luật

2. Khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện.

VI. Kiến nghị, đề xuất

1. Kiến nghị, đề xuất đối với Chính phủ.

2. Kiến nghị, đề xuất đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo

3. Kiến nghị, đề xuất đối với các bộ, ngành liên quan.

**MẪU BIỂU SỐ LIỆU TỔNG HỢP TÌNH HÌNH HỢP TÁC,
LIÊN KẾT ĐÀO TẠO TRONG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP**
(Kèm theo Báo cáo ngày....tháng....năm... của.....)

I. Thông tin tổng hợp chung

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng
1	Số cơ sở giáo dục nghề nghiệp có hoạt động hợp tác trong GDNN		
2	Số cơ sở giáo dục nghề nghiệp có hoạt động liên kết đào tạo trong GDNN		
3	Số chương trình, hoạt động hợp tác đang triển khai:		
a	Hợp tác trong phát triển chương trình đào tạo, mô hình học tập;		
b	Hợp tác trong tổ chức thực hành, thực tập;		
c	Hợp tác trong quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ đào tạo;		
d	Hợp tác bồi dưỡng, cập nhật kỹ năng nghề cho người học; cập nhật nâng cao kỹ năng thực hành, tiếp cận công nghệ mới cho nhà giáo;		
đ	Hợp tác ứng dụng nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo phục vụ hoạt động đào tạo, phát triển kỹ năng nghề và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực;		
e	Hợp tác triển khai hoạt động đào tạo gắn với nhu cầu sử dụng lao động, đặt hàng đào tạo, tiếp nhận người học thực hành, thực tập, hỗ trợ tuyển dụng và giới thiệu việc làm cho người học.		

II. Hợp tác trong GDNN

STT	Tên cơ sở GDNN	Nội dung hợp tác	Kết quả hợp tác	
			Sản phẩm	Số lượng



III. Liên kết để thành lập khoa, trung tâm hoặc đơn vị đào tạo chuyên môn

STT	Tên cơ sở GDNN	Tên đối tác	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/kết quả

IV. Liên kết thực hiện chương trình đào tạo cấp văn bằng, chứng chỉ

STT	Tên cơ sở GDNN	Tên đối tác (đơn vị phối hợp)	Địa điểm tổ chức liên kết đào tạo	Ngành/nghề	Trình độ	Phương thức tổ chức thực hiện chương trình đào tạo	Văn bằng/chứng chỉ	Quy mô người học

V. Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo trong GDNN

STT	Nội dung	Số lượng
1	Số cuộc kiểm tra, giám sát	
2	Số cơ sở được kiểm tra	
3	Số trường hợp vi phạm	
4	Hình thức xử lý	